

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 213/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Lê Thị N, sinh năm 1993;

2. Anh Kiều Văn D, sinh năm 1992;

Cùng địa chỉ: Thôn 4, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thắt, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị N và anh Kiều Văn D đăng ký kết hôn hợp pháp ngày 13/3/2012 tại UBND xã L, huyện K, tỉnh H. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ khoảng đầu năm 2018 và kéo dài căng thẳng cho đến nay. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống trong sinh hoạt hàng ngày, không còn tìm được tiếng nói chung. Mặc dù đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không đạt kết quả. Nay chị N và anh D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Chị N và anh D thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Lê Thị N và anh Kiều Văn D đều xác nhận có hai con chung là cháu Kiều Thu N, sinh ngày 19/09/2012 và cháu Kiều Minh K, sinh ngày 02/7/2019. Anh chị thống nhất thỏa thuận giao con chung cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác.

[3]. Về cấp dưỡng: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Kiều Văn D cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lê Thị N hàng tháng là 2.000.000đồng/01 cháu kể từ ngày 10/10/2024 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác.

[3]. Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức đóng góp phát triển tài sản

chung, nợ chung: Chị Lê Thị N và anh Kiều Văn D không có.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị N và anh Kiều Văn D ly hôn thuận tình.
- Về con chung: Giao con chung là cháu Kiều Thu N, sinh ngày 19/09/2012 và cháu Kiều Minh K, sinh ngày 02/7/2019 cho chị Lê Thị N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác. Anh Kiều Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.
- Về cấp dưỡng: Anh Kiều Văn D cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lê Thị N hàng tháng là 2.000.000đồng/01 cháu kể từ ngày 10/10/2024 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác.
- Tài sản chung, tài sản riêng, công sức đóng góp phát triển tài sản chung và nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị N chịu 150.000 đồng lệ phí LHST trừ vào số tiền 150.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số: 0018081 ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Anh Kiều Văn D chịu 150.000 đồng lệ phí LHST trừ vào số tiền 150.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số: 0018082 ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

3. Về án phí cấp dưỡng: Anh Kiều Văn D phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND, THADS huyện Thạch Thất;
- UBND xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Khuất Đăng Cường